

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 1547 /SGD&ĐT-GDTrH
V/v Kiểm tra phổ cập giáo dục năm 2011.

Bến Tre, ngày 21 tháng 11 năm 2011

Kính gửi :

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Các TTGDTX huyện và thành phố Bến Tre.

Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục năm 2011, Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra công tác phổ cập giáo dục đối với các huyện, thành phố Bến Tre (gọi chung là huyện) như sau:

1. Thời gian và đơn vị được kiểm tra:

TT	Thời gian	Đơn vị được kiểm tra
1	Ngày 05/12/2011	BCĐ huyện Mỏ Cày Bắc
2	Ngày 06/12/2011	BCĐ huyện Mỏ Cày Nam
3	Ngày 07/12/2011	BCĐ huyện Bình Đại
4	Ngày 08/12/2011	BCĐ huyện Ba Tri
5	Ngày 09/12/2011	BCĐ thành phố Bến Tre
6	Ngày 12/12/2011	BCĐ huyện Thạnh Phú
7	Ngày 13/12/2011	BCĐ huyện Giồng Trôm
8	Ngày 14/12/2011	BCĐ huyện Châu Thành
9	Ngày 15/12/2011	BCĐ huyện Chợ Lách

Bắt đầu làm việc lúc 7 giờ 30.

2. Nội dung kiểm tra:

1- Kiểm tra hồ sơ phổ cập giáo dục bao gồm phổ cập giáo dục Mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, phổ cập giáo dục Trung học ở các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) và của huyện.

2- Kiểm tra thực tế một số trường Trung học cơ sở về việc nhập và lưu trữ số liệu phổ cập giáo dục trung học.

3. Thành phần tham dự của Ban chỉ đạo huyện và xã :

- Đối với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục huyện:

- + Đại diện Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục huyện
- + Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo
- + Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông
- + Giám đốc trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện
- + Chuyên viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục của phòng Giáo dục và Đào tạo
- + Các Ban, Ngành, Đoàn thể của huyện có liên quan đến công tác phổ cập giáo dục.

- **Đối với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục xã:**
 - + Đại diện Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục xã
 - + Hiệu trưởng các trường Mầm non và Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở.
 - + Giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học.

4. Chương trình kiểm tra:

<i>Thời gian</i>	<i>Nội dung</i>
7g30-9g00	- Kiểm tra hồ sơ phổ cập giáo dục của huyện và các xã. - Kiểm tra thực tế Mẫu 1, 2, 3 phổ cập giáo dục trung học ở trường Trung học cơ sở.
9g00-11g00	- Báo cáo tổng kết phổ cập giáo dục năm 2011 và phương hướng phổ cập giáo dục năm 2012 của Ban chỉ đạo huyện. - Báo cáo tham luận về tình hình học sinh bỏ học. - Trao đổi giữa Đoàn Kiểm tra với Ban chỉ đạo huyện, xã. - Thông báo kết quả kiểm tra của Đoàn. - Ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Đoàn

Lưu ý:

- Từ 7g30 đến 9g00: BCD huyện chỉ cử chuyên viên phòng GD&ĐT, giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học làm việc với Đoàn kiểm tra.
- Từ 9g00 – 11g00: BCD huyện mời thành phần tham dự (như mục 3.)
- Mỗi BCD huyện hoặc BCD xã chuẩn bị một Báo cáo tham luận về tình hình học sinh bỏ học và vận động học sinh bỏ học trở lại trường (*Mẫu tham luận đính kèm*).

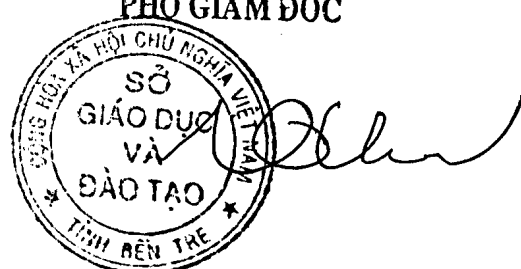
5. Hồ sơ nộp cho Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Một bản Báo cáo tổng kết phổ cập giáo dục năm 2011 và phương hướng phổ cập giáo dục năm 2012 của Ban chỉ đạo huyện.
- Các Quyết định công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2011.
- Các Quyết định công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học năm 2011 (nếu có).
- Mẫu 1, 2, 5, 6, 7 phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2011.
- Mẫu 1, 2, 3 phổ cập giáo dục trung học năm 2011.
- Hồ sơ đề nghị công nhận phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi của huyện.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, GDMN, GDTTH, GDTH, GDTX.

**15. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Huân

UBND
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THAM LUẬN

Về tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và giải pháp ngăn chặn học sinh bỏ học, đưa học sinh bỏ học trở lại trường.

1. Về tình hình học sinh bỏ học:

Tính đến cuối tháng 11 năm học 2011-2012, số học sinh bỏ học:

a. Cấp Trung học phổ thông:

Lớp	Số HS đầu năm học	Số HS nghỉ học (so với đầu năm học), trong đó:			
		Số HS bỏ học		Lý do khác (chuyên đi,...)	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
10					
11					
12					
Toàn cấp					

b. Cấp Trung học cơ sở:

Lớp	Số HS đầu năm học	Số HS nghỉ học (so với đầu năm học), trong đó:			
		Số HS bỏ học		Lý do khác (chuyên đi,...)	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
6					
7					
8					
9					
Toàn cấp					

c. Cấp Tiểu học:

Lớp	Số HS đầu năm học	Số HS nghỉ học (so với đầu năm học), trong đó:			
		Số HS bỏ học		Lý do khác (chuyên đi,...)	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1					
2					
3					
4					
5					
Toàn cấp					

2. Các nguyên nhân dẫn đến học sinh bỏ học:

3. Các giải pháp ngăn chặn học sinh bỏ học, đưa học sinh bỏ học trở lại trường:

3.1. Các giải pháp ngăn chặn học sinh bỏ học:

3.2. Các giải pháp đưa học sinh bỏ học trở lại trường:

4. Kiến nghị:

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;

- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký tên và đóng dấu)

Lưu ý: Đối với BCĐ xã, nếu không có trường THPT,... thì không thống kê Phần 1.a., ...